TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **05**/2019/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 146/2016/TLST-DS 25 tháng 5 năm 2017 về việc: *"Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lưu Thị T**, sinh năm: 1950.

Địa chỉ: Khu B, ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tư: Bà **Huỳnh Thị Thu H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ liên lạc: Khu phố C, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (theo văn bản ủy quyền ngày 26/6/2017).

- *Bị đơn*: Ông **Trần Văn C**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: phường X, thành phố S, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Công: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: phường X, thành phố S, tỉnh Thái Bình (theo văn bản ủy quyền ngày 28/6/2017).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. **Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai**.

Địa chỉ: Khu trung tâm hành chính huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông **Trương Ngọc T1**, sinh năm 1970.
3. Ông **Trương Ngọc L**, sinh năm 1972.
4. Bà **Trương Ngọc T2**, sinh năm 1976
5. Anh **Trương Ngọc T3**, sinh năm 1980.
6. Anh **Trương Ngọc T4**, sinh năm 1982.

7. Anh **Trương Ngọc Đ**, sinh năm 1984.

8. Chị **Trương Thị Hồng C**, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Khu A, ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

9. Bà **Trương Kim H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu C, ấp Rạch Bảy, xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thanh, ông Liêm, bà Trang, anh Tính, anh Trọng, anh Điền, chị Cẩm, bà Hạnh: Bà **Huỳnh Thị Thu H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ liên lạc: Khu phố C, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (theo văn bản ủy quyền ngày 28/10/2017).

10. Bà **Trương Thị L**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu phố P, phường N, Quận K, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lắm: Bà **Huỳnh Thị Thu H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ liên lạc: Khu phố C, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (theo văn bản ủy quyền ngày 01/11/2017).

11. Ông **Nguyễn Hùng H**, sinh năm 1978.

Thường trú: Phường L, quận N, Thành Phố Hồ Chí Minh.

12. Bà **Đinh Thị Hồng N**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: phường X, thành phố S, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Phía nguyên đơn và bị đơn đồng ý: Bị đơn ông Trần Văn C tự nguyện hỗ trợ cho nguyên đơn bà Lưu Thị T số tiền là 75.000.000đ. Bị đơn giao số tiền trên cho nguyên đơn nhận tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai vào sáng Thứ 2, ngày 16/9/2019. Gia đình nguyên đơn bà T gồm bà T và các con đồng ý công nhận phần đất tranh chấp diện tích 820m^2, thuộc một phần thửa đất số 94, một phần thửa đất số 95, một phần thửa đất số 92, tờ bản đồ số 52, bản đồ địa chính 2008, xã H, huyện T, được giới hạn bởi các điểm từ a, 1, 2, b, c, a (theo bản trích lục và đo vẽ hiện trạng thửa đất bản đồ địa chính số 5064 ngày 02/7/2019 do văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai cung cấp) là thuộc quyền sử dụng của phía bị đơn ông Trần Văn C.

- Nguyên đơn tự chịu toàn bộ chi phí tố tụng.

3. Về án phí:

Đối với án phí tranh chấp quyền sử dụng đất do hai bên tự nguyện thỏa thuận là 150.000đồng. Nguyên đơn bà T tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 1.658.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 009939 ngày 26/4/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả nguyên đơn 1.508.000đồng (Một triệu năm trăm lẽ tám ngàn đồng) số tiền tạm ứng án phí còn dư.

Về số tiền bị đơn tự nguyện hỗ trợ cho nguyên đơn các đương sự không phải chịu án phí DSST.

4. Đình chỉ yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do nguyên

đơn tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 767335 cấp ngày 19/6/2007 mang tên ông Nguyễn Hùng H phần chỉnh lý tại trang 4 ngày 09/5/2008 cập nhật biến động cho ông Trần Văn C, sinh năm 1975 theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai chứng thực số 419/CT ngày 01/4/2008.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Tuyến